

QUYẾT ĐỊNH

Phân cấp thẩm quyền quy định chế độ, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật bảo dưỡng, sửa chữa hoặc định mức chi bảo dưỡng, sửa chữa áp dụng đối với tài sản công trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 64/2020/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật số 24/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 78/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP; số 186/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, được sửa đổi và bổ sung bởi Nghị định số 286/2025/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 7132/TTr-STC ngày 29 tháng 6 năm 2026; Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp số 227/BC-STP ngày 11 tháng 6 năm 2026 và các ý kiến thống nhất của các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định phân cấp thẩm quyền quy định chế độ, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật bảo dưỡng, sửa chữa hoặc định mức chi bảo dưỡng, sửa chữa áp dụng đối với tài sản công trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này quy định việc Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp thẩm quyền quy định chế độ, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật bảo dưỡng, sửa chữa hoặc định mức chi bảo dưỡng, sửa chữa áp dụng đối với tài sản công trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, chưa có quy định của các cơ quan chức năng về chế độ tiêu chuẩn định mức kinh tế - kỹ thuật bảo dưỡng, sửa chữa hoặc định mức chi bảo dưỡng, sửa chữa theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 39, khoản 1 Điều 60 Luật số 15/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 2 Điều 5 Luật số 56/2024/QH15 của Quốc hội.

2. Đối với tài sản công do Bộ quản lý ngành, lĩnh vực đã ban hành về chế độ, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật bảo dưỡng, sửa chữa hoặc định mức chi bảo dưỡng, sửa chữa: Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị (bao gồm cả đơn vị trực thuộc) được giao quản lý, sử dụng tài sản công tổ chức thực hiện theo quy định được Bộ quản lý ngành, lĩnh vực ban hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Ninh, bao gồm:

a) Cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu;

c) Cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh;

2. Tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến quản lý, sử dụng tài sản công.

Điều 3. Nội dung phân cấp

Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp thẩm quyền quy định chế độ, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật bảo dưỡng, sửa chữa hoặc định mức chi bảo dưỡng, sửa chữa áp dụng đối với tài sản công chưa có chế độ, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật bảo dưỡng, sửa chữa thuộc phạm vi quản lý cho cơ quan, tổ chức, đơn vị:

1. Cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 9 năm 2026.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền quyết định được phân cấp tại Quyết định này có trách nhiệm công khai các Quyết định quy định chế độ, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật bảo dưỡng, sửa chữa hoặc định mức chi bảo dưỡng, sửa chữa áp dụng đối với tài sản công theo thẩm quyền trên Trang thông tin điện tử của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình, cơ quan quản lý cấp trên, Cổng Thông tin điện tử của tỉnh theo quy định.

2. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị được Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp chịu trách nhiệm bảo đảm các điều kiện cần thiết để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp.

3. Sở Tài chính có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp tại Quyết định này; tổng hợp khó khăn, vướng mắc và kiến nghị đề xuất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết theo quy định.

Trường hợp cơ quan có thẩm quyền ban hành quy định khác về trách nhiệm, thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh liên quan đến việc phân cấp tại Quyết định này, Sở Tài chính có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan kịp thời tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ Quyết định theo đúng quy định của pháp luật.

4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Ninh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, tổ chức, đoàn thể của tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh (công báo);
- V0, V1-4, CVNCTH;
- Lưu: VT, TM6.

Báo
cáo

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Vũ Văn Diện

Ký bởi: Trần Xuân Hải

Ký bởi: Vũ Sơn Hà